

Số: 269 /KH-LTT-KT&ĐBCL

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 3 năm 2020

KẾ HOẠCH

Thực hiện tự đánh giá chất lượng các chương trình đào tạo ngành Công nghệ chế tạo máy của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh năm 2020

Nhằm triển khai thực hiện Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về ban hành quy định hệ thống đảm bảo chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng Kế hoạch thực hiện tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Công nghệ chế tạo máy, cụ thể như sau:

1. Mục tiêu

Nhằm đánh giá chất lượng đào tạo các nghề của Trường, bao gồm đánh giá chất lượng chương trình đào tạo và xác định mức độ thực hiện mục tiêu, chương trình, nội dung chương trình đào tạo nghề để nâng cao chất lượng và hiệu quả trong công tác đào tạo.

Nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, sinh viên trong toàn trường về tầm quan trọng của công tác tự kiểm định chất lượng đối với từng ngành nghề đào tạo, làm rõ vai trò, trách nhiệm của mỗi cá nhân trong việc đảm bảo chất lượng dạy nghề toàn trường, giúp trường nâng cao chất lượng, tiến tới xây dựng trường vững mạnh toàn diện, khẳng định uy tín và thương hiệu nhà trường.

2. Công cụ tự đánh giá

Bộ tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng trường trung cấp, trường cao đẳng ban hành kèm theo Thông tư số 15/2017/QĐ-BLĐTBXH ngày 08 tháng 06 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

Công văn số 454/TCGDNN-KĐCL ngày 25 tháng 03 năm 2019 của Tổng cục Giáo dục Nghề nghiệp về hướng dẫn đánh giá tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo sơ cấp, trung cấp và cao đẳng.

3. Nhiệm vụ chung

3.1. Hội đồng tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo

- Nghiên cứu bộ tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.

- Căn cứ vào chức năng và nhiệm vụ của các đơn vị, Hội đồng tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo phân công nội dung công việc cho các đơn vị.

- Hội đồng tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo phân bổ chỉ số, tiêu chuẩn, tiêu chí thích hợp liên quan.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai tự đánh giá chất lượng các chương trình đào tạo của trường.

3.2. Các đơn vị trong trường

- Căn cứ kế hoạch triển khai tự đánh giá sơ bộ chất lượng chương trình đào tạo của trường, các đơn vị triển khai tự đánh giá chất lượng giảng dạy và đào tạo ngành nghề tại đơn vị mình.

- Trên cơ sở phân bổ chỉ số, tiêu chuẩn, tiêu chí của Hội đồng tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo, các đơn vị thực hiện các nội dung sau:

+ Đối với các đơn vị phòng ban, trung tâm: viết báo cáo, thu thập minh chứng, đánh giá, xác định mức độ đạt được theo chỉ số, tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng của chương trình đào tạo.

+ Đối với khoa có nghề được đánh giá: viết báo cáo, thu thập minh chứng theo chỉ số, tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng được phân công (*chú ý chuẩn bị đầy đủ các minh chứng về chương trình, giáo trình các nghề mà khoa đang đào tạo*); đánh giá, xác định mức độ đạt được theo chỉ số, tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng chương trình đào tạo.

- Các đơn vị báo cáo sơ bộ kết quả tự kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của từng nghề theo chỉ số, tiêu chuẩn, tiêu chí đã được phân công và gửi thư ký Hội đồng để tổng hợp.

- Thư ký Hội đồng tổng hợp báo cáo sơ bộ kết quả tự kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các đơn vị theo từng nghề của khoa chuyên môn và các đơn vị để trình Hội đồng tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo Trường.

4. Phân công các đơn vị thuộc trường thực hiện tự đánh giá sơ bộ theo chỉ số, tiêu chuẩn, tiêu chí liên quan

TT	Đơn vị thực hiện	Tiêu chí , tiêu chuẩn, chỉ số thực hiện
1	Phòng Tuyển sinh - Đào tạo	<u>Tiêu chí 1</u> : 1.1, 1.2; <u>Tiêu chí 2</u> : 2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 2.5, 2.6, 2.7; <u>Tiêu chí 3</u> : 3.3; <u>Tiêu chí 4</u> : 4.1, 4.2, 4.3, 4.4, 4.5, 4.6, 4.7, 4.8, 4.9, 4.10, 4.11, 4.12; <u>Tiêu chí 5</u> : 5.8;

TT	Đơn vị thực hiện	Tiêu chí , tiêu chuẩn, chỉ số thực hiện
		<u>Tiêu chí 6</u> : 6.1; <u>Tiêu chí 7</u> : 7.4;
2	Phòng Tổ chức - Hành chính - Tổng hợp	<u>Tiêu chí 3</u> : 3.1, 3.2, 3.5, 3.6, 3.7, 3.8; <u>Tiêu chí 5</u> : 5.2 , 5.3, 5.4, 5.5; <u>Tiêu chí 7</u> : 7.3;
3	Phòng Kế hoạch – Tài chính	<u>Tiêu chí 1</u> : 1.3;
4	Phòng Công tác Chính trị - Học sinh sinh viên	<u>Tiêu chí 6</u> : 6.1, 6.2 ; <u>Tiêu chí 7</u> : 7.2, 7.7 , 7.8;
5	Phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng	<u>Tiêu chí 2</u> : 2.5; 2.6; <u>Tiêu chí 7</u> : 7.5, 7.6;
6	Phòng Quản lý Khoa học - Hợp tác quốc tế	<u>Tiêu chí 3</u> : 3.4;
7	Phòng Quản trị - Dịch vụ	<u>Tiêu chí 5</u> : 5.1;
8	Trung tâm Thư viện	<u>Tiêu chí 5</u> : 5.6, 5.7;
9	Trung tâm Quan hệ Doanh nghiệp	<u>Tiêu chí 6</u> : 6.3; <u>Tiêu chí 7</u> : 7.1, 7.2, 7.7, 7.8;
10	Khoa chuyên môn	<u>Tiêu chí 1</u> : 1.1, 1.2; <u>Tiêu chí 2</u> : 2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 2.5, 2.6, 2.7; <u>Tiêu chí 3</u> : 3.1, 3.2, 3.3, 3.4, , 3.5, 3.6, 3.7, 3.8; <u>Tiêu chí 4</u> : 4.1, 4.2, 4.3, 4.4, 4.5, 4.6, 4.7, 4.8, 4.9, 4.10, 4.11, 4.12; <u>Tiêu chí 5</u> : 5.1, 5.2, 5.3, 5.4, 5.5, 5.6; <u>Tiêu chí 6</u> : 6.1, 6.2, 6.3, 6.4; <u>Tiêu chí 7</u> : 7.1, 7.2, 7.3, 7.4, 7.5, 7.8;
11	Đoàn TNCSHCM	<u>Tiêu chí 6</u> : 6.4;
12	Tổ Thanh tra – Pháp chế	<u>Tiêu chí 2</u> : 2.6;

Cụ thể:

TT	Tiêu chí, tiêu chuẩn, chỉ số	Đơn vị thực hiện	CB HD phụ trách
I	Tiêu chí 1: Mục tiêu, quản lý và tài chính		
Tiêu chuẩn 1	Mục tiêu của chương trình đào tạo phù hợp mục tiêu của cơ sở đào tạo và nhu cầu thị trường lao động, được công bố công khai và được rà soát, điều chỉnh theo quy định.	P. TS- ĐT; Khoa Cơ khí	Hồ Văn Sĩ; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 2	Cơ sở đào tạo có văn bản giao nhiệm vụ cụ thể cho khoa/đơn vị phụ trách chương trình đào tạo và các đơn vị có liên quan đến việc thực hiện chương trình đào tạo; khoa/đơn vị phụ trách chương trình đào tạo hoàn thành các nhiệm vụ được giao liên quan đến chương trình đào tạo.	P. TS- ĐT; Khoa Cơ khí	Hồ Văn Sĩ; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 3	Hàng năm, cơ sở đào tạo nghiên cứu, xác định định mức chi tối thiểu cho một người học, đảm bảo chất lượng của chương trình đào tạo và có đủ nguồn thu hợp pháp để thực hiện chương trình đào tạo.	P.KH-TC	Nguyễn Kính
II	Tiêu chí 2: Hoạt động đào tạo		
Tiêu chuẩn 1	Hàng năm, cơ sở đào tạo thực hiện công tác tuyển sinh theo quy định; kết quả tuyển sinh đạt tối thiểu 80% chỉ tiêu theo kế hoạch của cơ sở đào tạo.	P. TS- ĐT; Khoa Cơ khí	Hồ Văn Sĩ; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 2	Cơ sở đào tạo có kế hoạch đào tạo và tổ chức đào tạo theo quy định.	P. TS- ĐT; Khoa Cơ khí	Hồ Văn Sĩ; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 3	Thực hiện phương pháp đào tạo phù hợp với nội dung chương trình đào tạo, kết hợp rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn; phát huy tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập, tổ chức làm việc theo nhóm của người học; thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong hoạt động dạy và học.	P. TS- ĐT; Khoa Cơ khí	Hồ Văn Sĩ; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 4	Cơ sở đào tạo phối hợp với đơn vị sử dụng lao động trong việc tổ chức, hướng dẫn cho người học thực hành, thực tập tại đơn vị sử dụng lao động; 100% người học trước khi tốt nghiệp đều được thực hành tại đơn vị sử dụng lao động phù hợp với ngành, nghề đào tạo.	P. TS- ĐT; Khoa Cơ khí	Hồ Văn Sĩ; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 5	Tổ chức kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng theo quy định; có hồ sơ người học đủ và đúng theo quy định	P. TS- ĐT; P. KT&ĐBCL	Hồ Văn Sĩ; Nguyễn Chí Nhân

Tiêu chuẩn 6	Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học theo quy định; sử dụng kết quả kiểm tra để kịp thời điều chỉnh các hoạt động dạy và học cho phù hợp.	P. TS-ĐT; P. KT&ĐBCL	Hồ Văn Sĩ; Nguyễn Chí Nhân
Tiêu chuẩn 7	Tổ chức đào tạo liên thông theo quy định.	P. TS-ĐT; Khoa Cơ khí	Hồ Văn Sĩ; Chung Trần Thế Vinh
III	Tiêu chí 3: Nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên		
Tiêu chuẩn 1	100% nhà giáo tham gia giảng dạy đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.	P.TC-HC-TH; Khoa Cơ khí	Lâm Viết Dũng; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 2	Hàng năm, 100% nhà giáo hoàn thành các nhiệm vụ do cơ sở đào tạo giao.	P.TC-HC-TH; Khoa Cơ khí	Lâm Viết Dũng; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 3	Đảm bảo tất cả các mô-đun, môn học thuộc chương trình đào tạo có đủ nhà giáo đứng lớp; đảm bảo tỉ lệ số người học/lớp và tỉ lệ quy đổi người học/nhà giáo theo quy định.	P. TS-ĐT; Khoa Cơ khí	Hồ Văn Sĩ; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 4	Hàng năm, tối thiểu 50% nhà giáo cơ hữu dạy các môn chuyên môn ngành, nghề tham gia nghiên cứu khoa học, các hội thi nhà giáo dạy giỏi, hội thi thiết bị tự làm các cấp.	P. QLKH-HTQT; Khoa Cơ khí	Nguyễn Ngọc Trang; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 5	Hàng năm, cơ sở đào tạo tổ chức cho nhà giáo cơ hữu tham gia các khóa học tập, bồi dưỡng.	P.TC-HC-TH; Khoa Cơ khí	Lâm Viết Dũng; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 6	100% nhà giáo cơ hữu đi thực tập tại các đơn vị sử dụng lao động theo quy định.	P. TS-ĐT; Khoa Cơ khí	Hồ Văn Sĩ; Chung Trần Thế Vinh

Tiêu chuẩn 7	100% cán bộ quản lý và nhân viên đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.	P.TC-HC-TH; Khoa Cơ khí	Lâm Viết Dũng; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 8	Hàng năm, 100% cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành các nhiệm vụ do cơ sở đào tạo giao.	P.TC-HC-TH; Khoa Cơ khí	Lâm Viết Dũng; Chung Trần Thế Vinh
IV	Tiêu chí 4: Chương trình, giáo trình		
Tiêu chuẩn 1	Chương trình đào tạo được xây dựng hoặc lựa chọn, thẩm định, ban hành, đánh giá và cập nhật theo quy định.	P. TS-ĐT; Khoa Cơ khí	Hồ Văn Sĩ; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 2	Có sự tham gia của ít nhất 02 đơn vị sử dụng lao động trong quá trình xây dựng và thẩm định chương trình đào tạo.	P. TS-ĐT; Khoa Cơ khí	Hồ Văn Sĩ; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 3	Chương trình đào tạo thể hiện được khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp.	P. TS-ĐT; Khoa Cơ khí	Hồ Văn Sĩ; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 4	Chương trình đào tạo thể hiện được sự phân bổ thời gian, trình tự thực hiện các mô-đun, môn học để đảm bảo thực hiện được mục tiêu giáo dục nghề nghiệp.	P. TS-ĐT; Khoa Cơ khí	Hồ Văn Sĩ; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 5	Chương trình đào tạo thể hiện được những yêu cầu tối thiểu về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để triển khai thực hiện chương trình đào tạo nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo.	P. TS-ĐT; Khoa Cơ khí	Hồ Văn Sĩ; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 6	Chương trình đào tạo thể hiện được phương pháp đánh giá kết quả học tập, xác định mức độ đạt yêu cầu về năng lực của người học sau khi học xong các mô-đun, môn học của chương trình đào tạo.	P. TS-ĐT; Khoa Cơ khí	Hồ Văn Sĩ; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 7	Chương trình đào tạo đảm bảo phù hợp với yêu cầu phát triển của ngành, địa phương và đất nước, phù hợp với kỹ thuật công nghệ trong sản xuất, dịch vụ.	P. TS-ĐT; Khoa Cơ khí	Hồ Văn Sĩ; Chung Trần Thế Vinh

Tiêu chuẩn 8	Chương trình đào tạo đảm bảo việc liên thông giữa các trình độ đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân.	P. TS-ĐT; Khoa Cơ khí	Hồ Văn Sĩ; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 9	Có đủ giáo trình cho các mô-đun, môn học của chương trình đào tạo.	P. TS-ĐT; Khoa Cơ khí	Hồ Văn Sĩ; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 10	100% giáo trình được biên soạn hoặc lựa chọn, thẩm định, ban hành, đánh giá và cập nhật theo quy định.	P. TS-ĐT; Khoa Cơ khí	Hồ Văn Sĩ; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 11	Giáo trình cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô-đun, môn học trong chương trình đào tạo; nội dung giáo trình phù hợp để thực hiện phương pháp dạy học tích cực.	P. TS-ĐT; Khoa Cơ khí	Hồ Văn Sĩ; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 12	Nội dung giáo trình đảm bảo phù hợp với công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.	P. TS-ĐT; Khoa Cơ khí	Hồ Văn Sĩ; Chung Trần Thế Vinh
V	Tiêu chí 5: Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện		
Tiêu chuẩn 1	Phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, hệ thống điện, nước đảm bảo quy chuẩn xây dựng và yêu cầu đào tạo.	P. QT-DV; Khoa Cơ khí	Lê Quang Liêm; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 2	Đảm bảo đủ chủng loại thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo.	P.TC-HC-TH; Khoa Cơ khí	Lâm Viết Dũng; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 3	Đảm bảo đủ số lượng thiết bị đào tạo đáp ứng quy mô, yêu cầu đào tạo.	P.TC-HC-TH; Khoa Cơ khí	Lâm Viết Dũng; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 4	Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo được bố trí hợp lý, thuận tiện cho việc thực hành, đảm bảo các yêu cầu sư phạm, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường; thiết bị đào tạo có hồ sơ quản lý rõ ràng, được sử dụng đúng công năng, quản lý, bảo trì, bảo dưỡng theo quy định.	P.TC-HC-TH; Khoa Cơ khí	Lâm Viết Dũng; Chung Trần Thế Vinh

Tiêu chuẩn 5	Nguyên, nhiên, vật liệu được bố trí sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp thuận tiện; được quản lý, cấp phát, sử dụng theo quy định; đáp ứng kế hoạch và tiến độ đào tạo.	P.TC-HC-TH; Khoa Cơ khí	Lâm Viết Dũng; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 6	Thư viện có đủ chương trình, giáo trình đã được cơ sở đào tạo phê duyệt; mỗi loại giáo trình có tối thiểu 05 bản in và đáp ứng được nhu cầu nghiên cứu, học tập của nhà giáo và người học; có đủ sách, tạp chí, tài liệu tham khảo tối thiểu 05 đầu sách/người học; 100% chương trình, giáo trình được số hóa và tích hợp với thư viện điện tử phục vụ hiệu quả cho hoạt động đào tạo.	TT. TV; Khoa Cơ khí	Đỗ Tuấn Việt; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 7	Thư viện được trang bị máy tính và nối mạng internet đáp ứng nhu cầu dạy, học và tra cứu tài liệu.	TT. TV; Khoa Cơ khí	Đỗ Tuấn Việt; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 8	Có các phần mềm ảo mô phỏng thiết bị dạy học thực tế trong giảng dạy.	P. TS-ĐT; Khoa Cơ khí	Hồ Văn Sĩ; Chung Trần Thế Vinh
VI	Tiêu chí 6: Dịch vụ cho người học		
Tiêu chuẩn 1	Người học được cung cấp đầy đủ thông tin về chương trình đào tạo; quy chế đào tạo; quy chế công tác học sinh, sinh viên; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp; nội quy, quy chế của cơ sở đào tạo và các chế độ, chính sách đối với người học.	P. TS-ĐT; P. CTCT-HSSV	Hồ Văn Sĩ; Lê Xuân Thiện
Tiêu chuẩn 2	Người học được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định; cơ sở đào tạo có chính sách và thực hiện chính sách khen thưởng, động viên khuyến khích kịp thời đối với người học đạt kết quả cao trong học tập và tư vấn, hỗ trợ kịp thời cho người học trong quá trình học tập.	P. CTCT-HSSV	Lê Xuân Thiện
Tiêu chuẩn 3	Hàng năm, cơ sở đào tạo cung cấp cho người học các thông tin về nghề nghiệp, thị trường lao động và việc làm; thực hiện trợ giúp, giới thiệu việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp.	TT. QHDN; Khoa Cơ khí	Nguyễn Văn Chiến; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 4	Cơ sở đào tạo thực hiện đa dạng hóa các hoạt động xã hội, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao cho người học.	Đoàn TNCS; Khoa Cơ khí	Lương Xuân Thịnh; Chung Trần Thế Vinh

VII	Tiêu chí 7: Giám sát, đánh giá chất lượng		
Tiêu chuẩn 1	Hàng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 10 đơn vị sử dụng lao động về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp đang làm việc tại đơn vị sử dụng lao động và sự phù hợp của chương trình đào tạo với thực tiễn sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.	TT.QHDN; Khoa Cơ khí	Nguyễn Văn Chiến; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 2	Thực hiện điều tra lần vết đối với người tốt nghiệp để thu thập thông tin về việc làm, đánh giá về chất lượng đào tạo của cơ sở đào tạo và sự phù hợp của chương trình đào tạo với vị trí việc làm của người tốt nghiệp.	TT.QHDN; Khoa Cơ khí	Nguyễn Văn Chiến; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 3	Hàng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 50% nhà giáo, cán bộ quản lý về các nội dung liên quan đến công tác dạy và học, tuyển dụng, bổ nhiệm, bồi dưỡng, phân loại và đánh giá nhà giáo, cán bộ quản lý.	P.TC-HC-TH; Khoa Cơ khí	Lâm Viết Dũng; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 4	Hàng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 30% người học về chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo, chất lượng giảng dạy, việc thực hiện chế độ, chính sách và các dịch vụ đối với người học.	P. TS-ĐT; Khoa Cơ khí	Hồ Văn Sĩ; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 5	Cơ sở đào tạo thực hiện tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo theo quy định.	P. KT&ĐBCL; Khoa Cơ khí	Nguyễn Chí Nhân; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 6	Hàng năm, cơ sở đào tạo có kế hoạch cụ thể và thực hiện cải thiện, nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trên cơ sở kết quả tự đánh giá của cơ sở đào tạo và kết quả đánh giá ngoài (nếu có).	P. KT&ĐBCL; Khoa Cơ khí	Nguyễn Chí Nhân; Chung Trần Thế Vinh
Tiêu chuẩn 7	Trong vòng 06 tháng kể từ khi tốt nghiệp, tối thiểu 80% người học có việc làm phù hợp với ngành, nghề đào tạo.	TT.QHDN; Khoa Cơ khí	Nguyễn Văn Chiến; Chung Trần Thế Vinh

Tiêu chuẩn 8	Tối thiểu 80% đơn vị sử dụng lao động được điều tra hài lòng với kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm nghề nghiệp của người tốt nghiệp làm việc tại đơn vị sử dụng lao động.	TT.QHDN; Khoa Cơ khí	Nguyễn Văn Chiến; Chung Trần Thế Vinh
---------------------	--	-------------------------	--

*** Yêu cầu chung:** Báo cáo kết quả tự đánh giá bắt buộc phải soạn thảo bằng phông chữ Times New Roman, Unicode, cỡ chữ 13 theo yêu cầu của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp

5. Nội dung công việc - thời gian thực hiện

Thời gian	Công việc	Đơn vị thực hiện
10/3/2020 ÷ 15/3/2020	Thành lập Hội đồng tự đánh giá chương trình đào tạo ngành Công nghệ chế tạo máy	P. TC-HC-TH
16/3/2020 ÷ 29/3/2020	Xây dựng kế hoạch tự kiểm định chất lượng chương trình đào tạo năm 2020 của trường.	Hội đồng
01/4/2020 ÷ 05/9/2020	Chuẩn bị tự đánh giá sơ bộ kết quả tự kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo của đơn vị. Thực hiện thu thập minh chứng và tự đánh giá sơ bộ kết quả tự kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo tại các đơn vị	Các đơn vị
07/9/2020 ÷ 19/9/2020	Báo cáo sơ bộ kết quả tự kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của đơn vị	Các đơn vị
21/9/2020 ÷ 03/10/2020	Tổng hợp báo cáo sơ bộ kết quả tự kiểm định chất lượng chương trình đào tạo	Hội đồng, Thư ký HĐ
05/10/2020 ÷ 7/10/2020	Hội đồng kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của Trường thẩm định, phê duyệt Báo cáo sơ bộ kết quả tự kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của khoa chuyên môn.	Hội đồng
19/10/2020 ÷ 6/10/2020	Tổng hợp Báo cáo kết quả tự kiểm định chất lượng chương trình đào tạo và gửi Báo cáo về Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp	Hội đồng
27/10/2020 ÷ 31/10/2020	Đăng ký kiểm định chất lượng chương trình đào tạo	Hội đồng KĐCL
Từ tháng 11/2020	Thực hiện đánh giá ngoài	Đoàn đánh giá ngoài

Hệ thống tiêu chí, tiêu chuẩn và hướng dẫn đánh giá các chỉ số kiểm định chất lượng chương trình đào tạo; các biểu mẫu liên quan được đăng tải trên mục thông báo trang thư điện tử nội bộ Trường egov.lttc.edu.vn . Mọi thông tin chi tiết liên hệ Thư ký của Hội đồng tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo (Thầy Hồ Văn Sĩ, phòng TS-ĐT) hoặc phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng (Thầy Nguyễn Chí Nhân, phòng KT&ĐBCL).

6. Kinh phí

Kinh phí hoạt động tự kiểm định chương trình đào tạo được trích từ nguồn dự toán chi ngân sách thường xuyên và nguồn thu hợp pháp của Nhà trường.

Nội dung và mức chi hoạt động tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp thực hiện theo Thông tư 103/2017/TT-BTC ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài chính về Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu giáo dục nghề nghiệp - việc làm và an toàn lao động giai đoạn 2016 – 2020 và Công văn số 5411/LĐTBXH-TCGDNN ngày 11 tháng 12 năm 2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn chi tiêu, nhiệm vụ chuyên môn thực hiện dự án, nội dung thành phần thuộc CTMT, CTMTQG trong lĩnh vực GDNN năm 2020.

Công tác thực hiện tự đánh giá chương trình đào tạo là nhiệm vụ quan trọng để đáp ứng một trong các điều kiện đảm bảo chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Yêu cầu tất cả các phòng, khoa và đơn vị thuộc trường phải tổ chức thực hiện nghiêm túc đảm bảo kế hoạch, chất lượng theo yêu cầu đề ra./

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu;
- Hội đồng TĐGCTĐT trường;
- Các phòng, khoa, trung tâm, tổ;
- Lưu: VT, KT&ĐBCL.

HIỆU TRƯỞNG



[Handwritten signature]

Phạm Hữu Lộc